TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2018/HS-ST
Ngày 30-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thuỳ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý

Ông Nguyễn Quốc Thắng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Ngọc Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Lan Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2018/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Quỳnh A, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1992 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 06A/10 đường L, khối 10, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K và bà Lương Thúy S; vợ là Lý Thị T và có 01 con được 03 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2018 cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Hoàng D; đều vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Hoàng Mạnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 09/01/2018, tại khu vực ngõ 10 đường L, phường Đ, thành phố L; tổ công tác Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện

bắt quả tang Dương Quỳnh A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bò bên phải đang mặc trên người của Dương Quỳnh A 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số 76/KL- PC54 ngày 18/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 01 túi nilon thu của Dương Quỳnh A gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng là 0,176 gam (đã trừ bì).

Cáo trạng số 114/KSĐT ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Quỳnh A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Quỳnh A khai: Vào khoảng 12h 00 phút ngày 09/01/2018 bị cáo gọi điện thoại cho chị Hoàng Thị H hỏi mua ma túy nhưng người nghe điện thoại là anh Vũ Hoàng D. Sau khi trao đổi thống nhất, bị cáo đi đến nhà chị Hoàng Thị H như đã hẹn và đưa cho anh Vũ Hoàng D 200.000 đồng; anh Vũ Hoàng D nhận tiền đồng thời đưa lại cho bị cáo 01 túi ma túy đá. Bị cáo cất số ma túy vừa mới mua được vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi về nhà để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra chị Hoàng Thị H và anh Vũ Hoàng D khai: Chị Hoàng Thị H nhận anh Vũ Hoàng D là con nuôi. Ngày 09/01/2018 anh Vũ Hoàng D được bán 01 túi ma túy đá cho Dương Quỳnh A với giá 200.000 đồng tại nhà riêng của chị Hoàng Thị H; địa chỉ số 25/10 đường L, khối 10, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Đại Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn luận tội: Lời khai của bị cáo Dương Quỳnh A tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thống nhất với nhau, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Quỳnh A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Dương Quỳnh A từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị. Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định; tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen thu giữ của bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Dương Quỳnh A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và kết quả giám định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Quỳnh A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Quỳnh A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân vì ma túy không chỉ là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, tiêu tốn về kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội trên cơ sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo.

[4] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vì lối sống buông thả nên đã lệ thuộc vào ma túy và dẫn đến hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015; tình tiết tăng nặng không có.

[5] Để giúp bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định là cần thiết.

[6] Kết quả xác minh tại nơi bị cáo cư trú thể hiện bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo

không có tính khả thi. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì có niêm phong là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen do có liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với chị Hoàng Thị H và anh Vũ Hoàng D hiện Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đang tiếp tục điều tra bằng vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập đến.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năn 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Quỳnh A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Dương Quỳnh A **01** (Một) **năm 03** (ba) **tháng** tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 09/01/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy Methaphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen thu giữ của bị cáo Dương Quỳnh A.

(*Vật chứng nói trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả trong biên bản*

giao nhận vật chứng ngày 12/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Dương Quỳnh A phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Thùy